

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/DS-ST
Ngày: 25-10-2021
V/v Tranh chấp về hợp đồng
dân sự vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông K' My Na

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Chung

2. Ông Bùi Ngọc Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông K' Dem- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 58/2021/TLST-DS ngày 27 tháng 4 năm 2021 về việc “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2021/QĐXXST- DS ngày 08 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Vợ chồng ông Lại Xuân Ph , sinh năm 1957

bà Nguyễn Thị H , sinh năm 1962

Địa chỉ: Số 57 thôn 4, xã H , huyện D , tỉnh Lâm Đồng.

+ Bị đơn: Vợ chồng ông Đoàn Xuân Tr , sinh năm 1972

bà Đoàn Thị T , sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn 9, xã H , huyện D , tỉnh Lâm Đồng.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đoàn Xuân Tr , sinh năm 1946

Địa chỉ: Số 92 thôn 8, xã H , huyện D , tỉnh Lâm Đồng.

Nguyên đơn vợ chồng ông Ph , bà H và bị đơn vợ chồng ông Tr , bà T có mặt tại phiên tòa; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tr vắng mặt nhưng có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai và lời trình bày tại phiên tòa nguyên đơn vợ chồng ông Ph , bà H trình bày:

Ngày 11-4-2017 vợ chồng ông Tr , bà T có vay của vợ chồng ông , bà số tiền 50.000.000đ, có thỏa thuận miệng lãi suất 2.000đ/ 1.000.000đ/01 ngày, khi vay ông Tr có gửi cho vợ chồng ông, bà 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 106176 được UBND huyện D cấp ngày 25-12-2008 đứng tên Ông Đoàn Xuân Tr (bản chính). Trong quá trình vay vợ chồng ông Tr trả được một tháng tiền lãi là 3.000.000đ. Số tiền còn lại chưa trả mặc dù ông, bà đã yêu cầu trả nhiều.

Đến ngày 19-6-2020 hai bên có viết giấy giao kèo trả nợ. Vợ chồng ông Tr cam kết đến ngày 14-8-2020, trả cả gốc và lãi là 85.000.000đ cho ông, bà tuy nhiên từ đó đến nay cũng không trả.

Nay vợ chồng ông, bà khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết buộc vợ chồng ông Tr , bà T trả số tiền 85.000.000đ và tiền lãi tính từ ngày 15 tháng 8 năm 2020 đến ngày 25-10-2021 làm tròn 14 tháng, với mức lãi suất 1,5% trên số tiền nợ gốc 50.000.000đ thành tiền 10.500.000đ. Tổng cộng cả gốc và lãi là 95.500.000đ trừ đi số tiền lãi đã trả 3.000.000đ còn lại 92.500.000đ.

Tài liệu chứng cứ : Giấy kê ô ly ghi ngày 11-4-2017 và giấy giao kèo trả nợ.

+ Bị đơn ông Tr , bà T trình bày: Chồng bà là ông Đoàn Xuân Tr có mượn của vợ chồng ông Ph , bà H số tiền 50.000.000đ ngày 11-4-2017, số tiền trên do chồng bà vay, bà không biết gì đến khi Tòa án triệu tập thì bà mới biết. Sau đó hai bên có viết giấy giao kèo trả nợ và hẹn trả số tiền 85.000.000đ ngày 14-8-2020 tuy nhiên từ đó đến nay cũng chưa trả. Trong quá trình vay ông Tr trả được 6.000.000đ tiền lãi.

Nay vợ chồng ông Ph , bà H khởi kiện yêu cầu trả số tiền trên thì đồng ý trả số tiền gốc và lãi 92.500.000.000đ, xin trả dần mỗi tháng 10.000.000đ đồng thời yêu cầu vợ chồng ông Ph , bà H trả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên Ông Đoàn Xuân Tr mà ông, bà đã cầm.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tr vắng mặt nhưng có đơn xin giải quyết vắng mặt, tại biên bản ghi lời khai ngày 23-9-2021 và đơn xin giải quyết vắng mặt ông Tr trình bày: Ông và vợ chồng ông Ph , bà H không có quen biết và cũng không vay mượn hay làm ăn mua bán gì. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông hiện nay vợ chồng ông Ph , bà H đang giữ là con

traí ông là anh Đoàn Xuân Trường tự ý lấy sổ để đi vay tiền, ông hoàn toàn không biết. Nay vợ chồng ông Ph , bà H khởi kiện yêu cầu vợ chồng anh Trường trả số tiền vay còn nợ, không liên quan gì đến ông, còn giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông thì yêu cầu vợ chồng ông Ph , bà H trả cho ông.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng có quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng khác trong quá trình giải quyết vụ án là đúng quy định pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn vợ chồng ông Tr , bà T có trách nhiệm trả cho vợ chồng ông Ph , bà H số tiền gốc và lãi là 92.500.000đ.

Buộc vợ chồng ông Ph , bà H trả cho Ông Đoàn Xuân Tr 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Bản chính) số AO 106176 được UBND huyện D cấp ngày 25-12-2008 đứng tên Ông Đoàn Xuân Tr .

Về án phí: Vợ chồng ông Tr , bà T phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu và xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông Đoàn Xuân Tr vắng mặt nhưng đã có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của vợ chồng ông Ph , bà H , Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại giấy kê ô ly vở học sinh ghi ngày 11-4-2017 và giấy giao kèo trả nợ do nguyên đơn vợ chồng ông Ph , bà H giao nộp cho Tòa án nội dung thể hiện ngày 11-4-2017 ông Đoàn Xuân Tr có mượn của chị Huệ số tiền 50.000.000đ và có gửi cho bà H 01 sổ nhà đất thửa số 262 tờ bản đồ 28 tên Đoàn Xuân Trường. Đến ngày 19-6-2020 hai bên thỏa thuận và viết giấy giao kèo trả nợ, hẹn đến ngày 14-8-2020 vợ chồng ông Tr , bà T trả số tiền là 85.000.000đ tuy nhiên từ đó đến nay, vợ chồng ông Trường, bà T không trả. bà T cho rằng, việc chồng bà, là ông Tr vay số tiền trên của vợ chồng bà H , bà không hề biết, khi nhận được giấy triệu tập của Tòa án để giải quyết vụ án thì bà mới biết và hai bên thỏa thuận viết giấy giao kèo trả nợ hẹn đến ngày 14-8-2020 thanh toán trả số tiền nên xác định đây là nợ chung của vợ chồng ông Tr ,

bà T là có căn cứ. ông Tr trình bày, trong quá trình vay ông có trả cho bà H 6.000.000đ tiền lãi nhưng không có tài liệu chứng cứ chứng minh, trong khi đó phía nguyên đơn chỉ thừa nhận đã trả 3.000.000đ nên không có căn cứ chấp nhận lời trình bày của ông Tr .

Nay vợ chồng ông Ph , bà H khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết buộc vợ chồng ông Tr , bà T trả số tiền còn nợ gốc và lãi 92.500.000đ. Vợ chồng ông Tr , bà T đồng ý trả nhưng xin trả dần mỗi tháng 10.000.000đ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định việc vợ chồng ông Tr , bà T vay tiền của vợ chồng ông Ph , bà H là có căn cứ.

[3] Từ những phân tích trên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của vợ chồng ông Ph , bà H buộc vợ chồng ông Tr , bà T có nghĩa vụ thanh toán trả số tiền còn nợ 92.500.000đ là phù hợp.

[4] Về lãi suất: Trong giấy giao kèo trả nợ và giấy kê ô ly ghi ngày 11-4-2017, không thể hiện về việc thỏa thuận lãi nhưng hai bên có thỏa thuận miêng lãi suất 2.000đ/ 1.000.000đ/01 ngày. Nay vợ chồng ông Ph , bà H yêu cầu tính lãi trên số nợ gốc 50.000.000đ, tính từ ngày 15-8-2020 đến ngày 25-10-2021 làm tròn 14 tháng, với mức lãi suất 1,5 %/ tháng thành tiền 10.500.000đ. Việc vợ chồng ông Ph , bà H yêu cầu tính lãi là phù hợp theo quy định pháp luật nên có căn cứ chấp nhận.

[5] Đối với giấy chứng quyền sử dụng đất số AO106176 do UBND huyện D cấp ngày 25-12-2008 đứng tên người sử dụng Ông Đoàn Xuân Tr , khi vay ông Tr có cầm cho vợ cho ông Ph , bà H để làm tin, hiện nay vợ chồng ông Ph , bà H còn giữ. Nay Ông Đoàn Xuân Tr yêu cầu vợ chồng ông Ph , bà H trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị đơn vợ chồng ông Tr , bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của vợ chồng ông Lại Xuân Ph , bà Nguyễn Thị H về việc “Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản”.

- Buộc vợ chồng ông Đoàn Xuân Tr , bà Đoàn Thị T có trách nhiệm thanh toán trả cho vợ chồng ông Lại Xuân Ph , bà Nguyễn Thị H số tiền 92.500.000đ (Chín mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Buộc vợ chồng ông Lại Xuân Ph , bà Nguyễn Thị H trả cho Ông Đoàn Xuân Tr 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Bản chính) số AO106176 do UBND huyện D cấp ngày 25-12-2008 đứng tên người sử dụng Ông Đoàn Xuân Tr .

2.Về án phí: Vợ chồng ông Đoàn Xuân Tr , bà Đoàn Thị T phải chịu 4.625.000đ án phí DSST.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

K' My Na

